

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2023/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em, Bộ Y tế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Nhân viên y tế làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu ở thôn, bản, tổ dân phố theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố (sau đây gọi là Nhân viên y tế thôn, bản);

b) Nhân viên y tế thôn bản làm công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo (sau đây gọi là Cô đỡ thôn, bản).

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan;

d) Thông tư này không áp dụng đối với cộng tác viên của các chương trình, dự án y tế.

Điều 2. Tiêu chuẩn đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản

1. Trình độ chuyên môn, đào tạo: Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

Tuboa

a) Hoàn thành chương trình (được cấp chứng chỉ) theo nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điều 6 Thông tư này;

b) Có trình độ chuyên môn về y (bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh) từ trung cấp trở lên.

2. Tự nguyện tham gia làm Nhân viên y tế thôn, bản hoặc Cô đỡ thôn, bản.

3. Có đủ sức khỏe để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Điều 3. Chức năng đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản

1. Đối với Nhân viên y tế thôn, bản: hỗ trợ trạm y tế xã thực hiện chức năng chăm sóc sức khỏe ban đầu tại thôn, bản.

2. Đối với Cô đỡ thôn, bản: hỗ trợ trạm y tế xã thực hiện chức năng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em tại thôn, bản.

Điều 4. Nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Nhân viên y tế thôn, bản

1. Nhiệm vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản:

a) Tham gia chăm sóc sức khỏe ban đầu và các hoạt động y tế tại thôn, bản, bao gồm:

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục, hướng dẫn, tư vấn người dân tại thôn, bản về: chăm sóc sức khỏe; phòng, chống các yếu tố nguy cơ sức khỏe; vệ sinh môi trường; an toàn thực phẩm; phòng, chống suy dinh dưỡng, HIV/AIDS, các bệnh không lây nhiễm, dịch bệnh tại cộng đồng; phòng, chống tác động của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường;

- Phát hiện, tham gia giám sát và báo cáo tình hình dịch, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh truyền qua thực phẩm, dịch bệnh mới nổi tại thôn, bản;

- Phối hợp thực hiện các chương trình, dự án y tế tại thôn, bản;

- Hướng dẫn người dân trồng và sử dụng thuốc nam tại gia đình để phòng và chữa một số triệu chứng, bệnh thông thường;

- Tham gia triển khai thực hiện các phong trào vệ sinh phòng bệnh, an toàn thực phẩm, nâng cao sức khỏe cộng đồng;

- Tham gia hướng dẫn lập hồ sơ sức khỏe toàn dân và quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn;

- Tham gia các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ;

- Tham gia giao ban định kỳ với trạm y tế xã;

- Thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn của trạm y tế xã.

b) Tham gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em gồm:

- Tuyên truyền, vận động vệ sinh phụ nữ, vệ sinh thai nghén, dinh dưỡng hợp lý và loại trừ các tập tục có hại cho sức khỏe bà mẹ và trẻ em; vận động phụ nữ mang

thai đến trạm y tế xã đăng ký quản lý thai, khám thai, tiêm phòng uốn ván, đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sinh đẻ, đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo độ tuổi, nuôi con bằng sữa mẹ;

- Báo cáo danh sách, số lượng trẻ em của thôn, bản; lập danh sách phụ nữ mang thai và danh sách trẻ em thuộc diện tiêm chủng theo quy định, theo dõi phát hiện biến chứng sau tiêm chủng;

- Hướng dẫn người dân sử dụng các công cụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử;

c) Tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại thôn, bản được quy định chi tiết tại Khoản 2 của Điều này.

2. Phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Nhân viên y tế thôn, bản.

a) Đối với người dân tại thôn, bản:

- Phát hiện các dấu hiệu nguy hiểm, thực hiện sơ cứu ban đầu khi cấp cứu và tai nạn; tham gia chuyển tuyến với các trường hợp cấp cứu;

- Xử trí ban đầu, chăm sóc một số triệu chứng và bệnh thông thường tại cộng đồng và chuyển đến cơ sở y tế khi cần: ho, sốt, ngạt mũi, đau đầu, đau bụng, viêm đường hô hấp trên, tiêu chảy cấp, đau mắt đỏ, cảm cúm, sốt xuất huyết, sốt phát ban, viêm da dị ứng, dị ứng nổi mề đay, sởi, quai bị, chân-tay-miệng, và một số bệnh thông thường khác nếu có theo đặc điểm của từng địa phương;

- Hướng dẫn, tư vấn một số biện pháp chăm sóc sức khỏe; phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng;

- Tham gia quản lý, sàng lọc, tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, tâm thần, người mắc các bệnh không lây nhiễm: tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và ung thư.

b) Đối với bà mẹ và trẻ em tại thôn, bản:

- Chăm sóc thai nghén, phát hiện những dấu hiệu bất thường, xử trí ban đầu và hỗ trợ chuyển tuyến đối với phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ sơ sinh;

- Xử trí đẻ rơi cho phụ nữ mang thai không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đẻ sinh đẻ và báo cho trạm y tế xã;

- Hướng dẫn, tư vấn, theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh tại nhà trong 06 tuần đầu sau khi sinh đẻ;

- Hướng dẫn một số biện pháp đơn giản về theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ em và phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 16 tuổi; tham gia hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: cân, đo, đo vòng cánh tay, chấm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ dưới 05 tuổi; tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ và chế độ ăn bổ sung hợp lý cho trẻ;

- Cấp phát các sản phẩm chứa sắt/axit folic cho phụ nữ mang thai, bà mẹ, các sản phẩm phòng, chống và điều trị suy dinh dưỡng cho trẻ em theo hướng dẫn của trạm y tế xã (nếu có), kết hợp hướng dẫn, kiểm tra theo dõi tại hộ gia đình;

c) Quản lý và sử dụng hiệu quả Túi y tế thôn, bản; hỗ trợ trạm y tế xã hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc thiết yếu an toàn, hợp lý và hiệu quả.

d) Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với Nhân viên y tế thôn, bản quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Cô đỡ thôn, bản

1. Nhiệm vụ đối với Cô đỡ thôn, bản.

a) Tham gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và các hoạt động y tế tại thôn, bản, bao gồm:

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn về sức khỏe sinh sản cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, vận động vệ sinh phụ nữ, vệ sinh thai nghén, dinh dưỡng hợp lý và loại trừ các tập tục có hại cho sức khỏe bà mẹ và trẻ em; vận động phụ nữ mang thai đến trạm y tế xã đăng ký quản lý thai, khám thai, tiêm phòng uốn ván, đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ và tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em trong độ tuổi;

- Tuyên truyền, tư vấn các dấu hiệu nguy hiểm trong thời gian mang thai và sau đẻ, các dấu hiệu cần phải đến ngay cơ sở y tế; tư vấn khám sàng lọc thai nhi; tuyên truyền về lợi ích nuôi con bằng sữa mẹ, hướng dẫn cách cho trẻ bú và duy trì nguồn sữa mẹ, ăn bổ sung hợp lý và phòng, chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 16 tuổi;

- Tham gia thực hiện các chương trình, dự án y tế tại thôn, bản;

- Tham gia các khoá đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ;

- Hướng dẫn sử dụng các công cụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử;

- Tham gia giao ban định kỳ với trạm y tế xã;

- Thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ theo hướng dẫn của trạm y tế xã.

b) Tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại thôn, bản được quy định chi tiết tại Khoản 2 của Điều này.

2. Phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Cô đỡ thôn, bản.

a) Đối với người dân tại thôn, bản:

Phát hiện các dấu hiệu nguy hiểm, thực hiện sơ cứu ban đầu khi cấp cứu và tai nạn; tham gia chuyển tuyến với các trường hợp cấp cứu.

b) Đối với bà mẹ và trẻ em tại thôn, bản:

- Phát hiện thai nghén sớm, khám thai; lập phiếu theo dõi thai sản, tư vấn, vận động các phụ nữ mang thai đi khám thai ít nhất 4 lần/thai kỳ và đến đẻ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Quản lý thai nghén, phát hiện những trường hợp thai có nguy cơ cao, xử trí ban đầu và chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kịp thời;

- Phát hiện các dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ và thai nhi trong chuyên dạ, xử trí ban đầu, thông báo trạm y tế xã hỗ trợ, huy động người nhà/người dân tại cộng đồng chuyên bà mẹ đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kịp thời;

- Xử trí ban đầu các tai biến trong trường hợp đẻ rơi không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ và hỗ trợ chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh kịp thời; đỡ đẻ thường ngôi chỏm cho phụ nữ có thai khi chuyên dạ không thể đến hoặc không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ; hướng dẫn gia đình xử lý chất thải y tế phù hợp với điều kiện thực tế của thôn, bản;

- Khám và xử trí, chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh tại nhà sau đẻ:

+ Đối với bà mẹ: quan sát toàn thân và trạng thái tinh thần; đo mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở; hỗ trợ bà mẹ xử trí tụt núm vú, cương đau vú, tắc tia sữa, tìm hiểu các vấn đề liên quan đến cho con bú; khám nắn bụng, kiểm tra co hồi tử cung; kiểm tra tầng sinh môn, sản dịch; phát hiện các dấu hiệu bất thường của bà mẹ và chuyển đến cơ sở y tế khi cần thiết;

+ Đối với trẻ sơ sinh: cân trẻ, theo dõi sự phát triển của trẻ; tình trạng bú sữa mẹ; khám đánh giá tình trạng toàn thân: mạch, tần số thở, tiếng thở của trẻ; quan sát phát hiện các bất thường hoặc dị tật bẩm sinh ngoài về toàn thân, da, miệng, tai, mắt, chân, tay, bộ phận sinh dục, hậu môn...; khám da, vệ sinh thân thể và chăm sóc da cho trẻ; khám rốn và chăm sóc rốn; phát hiện kịp thời các dấu hiệu bất thường của trẻ và chuyển đến cơ sở y tế khi cần thiết.

- Hướng dẫn, tư vấn vệ sinh phụ nữ, các biện pháp phòng chống nhiễm khuẩn đường sinh sản và các bệnh lây truyền qua đường tình dục;

- Hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn bổ sung hợp lý cho trẻ;

- Cấp phát các sản phẩm chứa sắt/axit folic cho phụ nữ mang thai, bà mẹ, các sản phẩm phòng, chống và điều trị suy dinh dưỡng cho trẻ em theo hướng dẫn của Trạm y tế xã (nếu có), kết hợp hướng dẫn, kiểm tra theo dõi tại hộ gia đình.

c) Quản lý và sử dụng hiệu quả Túi dụng cụ cô đỡ thôn, bản; hỗ trợ trạm y tế xã hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc thiết yếu an toàn, hợp lý và hiệu quả.

d) Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đối với Cô đỡ thôn, bản quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 6. Nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ

1. Đối với Nhân viên y tế thôn, bản: các nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này, thời gian đào tạo tối thiểu ba (03) tháng.

2. Đối với Cô đỡ thôn, bản: các nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại Phụ lục số 04 của Thông tư này, thời gian đào tạo tối thiểu sáu (06) tháng.

3. Đối với Nhân viên y tế thôn, bản làm kiêm nhiệm vụ Cô đỡ thôn, bản: các nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ được quy định tại Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này, thời gian đào tạo tối thiểu ba (03) tháng.

4. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được phép đào tạo các ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Y sỹ đa khoa từ trình độ trung cấp trở lên căn cứ nội dung chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 của Điều này, tổ chức xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình, tài liệu đào tạo, tổ chức đào tạo và cấp chứng chỉ đào tạo theo quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Vụ Sức khỏe Bà mẹ- Trẻ em: làm đầu mối phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Thông tư này chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Trách nhiệm của Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Làm đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này;

b) Căn cứ vào đặc điểm, tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, Sở Y tế có trách nhiệm làm đầu mối phối hợp với các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan trong việc tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định các nguồn kinh phí hợp pháp và mức hỗ trợ hằng tháng theo các quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định danh sách những thôn, bản đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo còn khó khăn về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em để bố trí 01 Cô đỡ thôn, bản;

3. Trung tâm y tế huyện/quận/thị xã, trạm y tế xã/phường/thị trấn quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản;

4. Ủy ban nhân dân huyện/quận/thị xã, Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn, trưởng thôn, bản quản lý, giám sát về hoạt động của Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024.

2. Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của Nhân viên y tế thôn, bản hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 9. Điều khoản tham chiếu

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu trong Thông tư này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo các văn bản đã được thay thế, sửa đổi, bổ sung.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản đang làm việc từ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại Thông tư này.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng Vụ Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em, Các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Vụ Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Xã hội của Quốc hội (để giám sát);
- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐT);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để phối hợp thực hiện);
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, VPB, TTr thuộc Bộ Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Sở Y tế các tỉnh/TP trực thuộc Trung ương, Y tế các Bộ, ngành;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BMTE (03b), PC (02b).

KT. BỘ TRƯỞNG 
THỨ TRƯỞNG 

Trần Văn Thuấn

PHỤ LỤC SỐ 01**Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với Nhân viên y tế thôn, bản***(Kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế)*

STT	Danh mục kỹ thuật chuyên môn
1	Quan sát, đánh giá, nhận định tình trạng toàn thân người bệnh
2	Đo, đếm các dấu hiệu sinh tồn của người bệnh
3	Sơ cứu ban đầu các dấu hiệu nguy hiểm về hô hấp, tuần hoàn, tim mạch
4	Sơ cứu, băng các vết thương phần mềm chảy máu
5	Sơ cứu và cố định tạm thời gãy xương các loại
6	Sơ cấp cứu và xử trí ban đầu khi bị bỏng
7	Xử trí rắn cắn, băng ép bất động sơ cứu rắn cắn
8	Xử trí ban đầu khi bị động vật cắn, đốt...
9	Sơ cứu ngộ độc, say nắng, say nóng
10	Sơ cấp cứu đuối nước
11	Sơ cấp cứu tai nạn sinh hoạt khác: điện giật, ngã...
12	Vận chuyển người bệnh an toàn
13	Xử trí sốt
14	Chăm sóc, tư vấn người viêm đường hô hấp trên
15	Chăm sóc, tư vấn bệnh nhân cúm
16	Chăm sóc, tư vấn bệnh nhân đau mắt đỏ
17	Chăm sóc, tư vấn ban đầu bệnh nhân sốt xuất huyết
18	Xử trí ban đầu viêm da dị ứng, nổi mề đay, phát ban
19	Xử trí ban đầu bệnh sởi
20	Xử trí ban đầu bệnh quai bị
21	Xử trí ban đầu bệnh chân-tay-miệng
22	Xử trí ban đầu đau bụng
23	Tư vấn, hướng dẫn một số biện pháp chăm sóc sức khỏe
24	Tư vấn, hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng
25	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi
26	Hỗ trợ Trạm y tế xã tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người bị khuyết tật
27	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh tâm thần
28	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh tăng huyết áp
29	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh đái tháo đường
30	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
31	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh hen phế quản

STT	Danh mục kỹ thuật chuyên môn
32	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh ung thư
33	Tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện
34	Tư vấn, hướng dẫn phục hồi chức năng
35	Cạo gió, xoa bóp bấm huyệt bằng tay
36	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai
37	Phát hiện và xử trí ban đầu các dấu hiệu bất thường ở phụ nữ mang thai
38	Xử trí đẻ rơi
39	Hỗ trợ chuyển tuyến đối với phụ nữ mai thai, bà mẹ và trẻ sơ sinh
40	Tư vấn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
41	Tư vấn, chăm sóc sức khỏe trẻ sơ sinh sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
42	Tắm trẻ sơ sinh
43	Tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ và chế độ ăn bổ sung cho trẻ
44	Tư vấn, hướng dẫn theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ em
45	Tư vấn, hướng dẫn phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 16 tuổi
46	Tư vấn, chăm sóc ban đầu trẻ bị tiêu chảy
47	Đánh giá tình trạng dinh dưỡng, đo chiều cao, cân nặng, đo vòng cánh tay trẻ em, đo vòng đầu trẻ em, chắm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ em dưới 05 tuổi
48	Cấp phát và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm chứa sắt/axit folic cho phụ nữ mang thai, bà mẹ theo hướng dẫn của Trạm y tế xã (nếu có)
49	Cấp phát và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm phòng chống và điều trị suy dinh dưỡng cho trẻ em theo hướng dẫn của Trạm y tế xã (nếu có)
50	Hỗ trợ Trạm y tế xã hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc thiết yếu an toàn, hợp lý và hiệu quả theo chỉ định và hướng dẫn của Trạm y tế xã.

PHỤ LỤC SỐ 02
Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với Cơ đờ thôn, bản

(Kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế)

STT	Danh mục kỹ thuật chuyên môn
1	Quan sát, đánh giá, nhận định tình trạng toàn thân người bệnh
2	Đo, đếm các dấu hiệu sinh tồn của người bệnh
3	Sơ cứu ban đầu các dấu hiệu nguy hiểm về hô hấp, tuần hoàn, tim mạch
4	Sơ cứu, băng các vết thương phần mềm chảy máu
5	Sơ cứu và cố định tạm thời gãy xương
6	Sơ cấp cứu và xử trí ban đầu khi bị bỏng
7	Xử trí rắn cắn, băng ép bất động sơ cứu rắn cắn
8	Xử trí ban đầu khi bị động vật cắn, đốt...
9	Sơ cứu ngộ độc, say nắng, say nóng
10	Sơ cấp cứu đuối nước
11	Sơ cấp cứu tai nạn sinh hoạt khác: điện giật, ngã...
12	Hỗ trợ vận chuyển người bệnh an toàn đến cơ sở y tế
13	Xử trí sốt
14	Chăm sóc, tư vấn bệnh nhân viêm đường hô hấp trên
15	Chăm sóc, tư vấn bệnh nhân cúm
16	Chăm sóc, tư vấn bệnh nhân đau mắt đỏ
17	Chăm sóc, tư vấn ban đầu bệnh nhân sốt xuất huyết
18	Xử trí ban đầu viêm da dị ứng, nổi mề đay, phát ban
19	Xử trí ban đầu bệnh sởi
20	Xử trí ban đầu bệnh quai bị
21	Xử trí ban đầu bệnh chân-tay-miệng
22	Xử trí ban đầu đau bụng, tiêu chảy
23	Tư vấn, hướng dẫn một số biện pháp chăm sóc sức khỏe
24	Tư vấn, hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng
25	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi
26	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người bị khuyết tật
27	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh tâm thần
28	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh tăng huyết áp
29	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh đái tháo đường
30	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
31	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh hen phế quản

STT	Danh mục kỹ thuật chuyên môn
32	Tư vấn, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh ung thư
33	Tư vấn chế độ dinh dưỡng và tập luyện
34	Tư vấn, hướng dẫn phục hồi chức năng
35	Cạo gió, xoa bóp bấm huyệt bằng tay
36	Tư vấn cho cặp vợ chồng trước khi mang thai
37	Tư vấn tâm lý cho phụ nữ mang thai
38	Tư vấn tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ mang thai
39	Tư vấn các dấu hiệu có thai
40	Tư vấn kiến thức về làm mẹ an toàn và chăm sóc trẻ nhỏ
41	Tư vấn phụ nữ mang thai xét nghiệm sàng lọc các bệnh lây truyền từ mẹ sang con (bao gồm HIV, viêm gan B và giang mai)
42	Tư vấn, hướng dẫn phụ nữ mang thai đăng ký quản lý thai và đi khám thai định kỳ ít nhất 04 lần trong thai kỳ
43	Hướng dẫn phụ nữ mang thai chế độ dinh dưỡng đầy đủ, theo dõi, kiểm soát việc tăng cân ở mức hợp lý trong giai đoạn mang thai
44	Kỹ thuật khám thai
45	Quản lý thai nghén, phát hiện những trường hợp phụ nữ mang thai có nguy cơ cao, xử trí ban đầu và chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
46	Tư vấn các dấu hiệu chuyển dạ
47	Xử trí đẻ rơi
48	Xử trí ban đầu các tai biến trong trường hợp đẻ rơi
49	Chăm sóc, theo dõi sản phụ chuyển dạ đẻ
50	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm cho phụ nữ mang thai khi chuyển dạ không thể đến hoặc không kịp đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để sinh đẻ
51	Xử trí ban đầu chảy máu trong và ngay sau đẻ
52	Đỡ rau - kiểm tra bánh rau
53	Khám, xử trí, chăm sóc, theo dõi bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ trong 06 giờ đầu tại nhà
54	Khám, xử trí, chăm sóc, theo dõi bà mẹ sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
55	Khám, xử trí, chăm sóc, theo dõi trẻ sơ sinh sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
56	Chăm sóc, theo dõi vết khâu tầng sinh môn sau đẻ
57	Xử trí ban đầu tụt núm vú, cương đau vú, tắc tia sữa cho bà mẹ sau đẻ
58	Xử trí ban đầu các dấu hiệu bất thường, nguy hiểm cho phụ nữ mang thai và chuyển dạ
59	Đánh giá trẻ sơ sinh ngay sau đẻ và xử trí ban đầu, chuyển tuyến khi có dấu hiệu nguy hiểm
60	Chăm sóc trẻ sơ sinh nhẹ cân bằng phương pháp căng-gu-ru

STT	Danh mục kỹ thuật chuyên môn
61	Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ và xử trí trẻ sặc sữa
62	Tắm trẻ sơ sinh
63	Chăm sóc da trẻ sơ sinh
64	Chăm sóc rốn trẻ sơ sinh
65	Khám, quan sát phát hiện một số dị tật ngoài cho trẻ sơ sinh
66	Theo dõi chiều cao, cân nặng của trẻ, ghi chép biểu đồ tăng trưởng
67	Chăm sóc sức khỏe cho trẻ em
68	Hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn bổ sung, hợp lý cho trẻ
69	Tư vấn tiêm chủng mở rộng
70	Hỗ trợ tư vấn, chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn hô hấp cấp
71	Hỗ trợ tư vấn, chăm sóc trẻ sốt và co giật do sốt
72	Hỗ trợ vận chuyển bà mẹ và trẻ sơ sinh đến cơ sở y tế an toàn
73	Cấp phát và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm chứa sắt/axit folic cho phụ nữ mang thai, bà mẹ theo hướng dẫn của Trạm y tế xã (nếu có)
74	Cấp phát và hướng dẫn sử dụng các sản phẩm phòng chống và điều trị suy dinh dưỡng cho trẻ em theo hướng dẫn của Trạm y tế xã (nếu có)
75	Hỗ trợ Trạm y tế xã hướng dẫn người bệnh sử dụng thuốc thiết yếu an toàn, hợp lý và hiệu quả theo chỉ định và hướng dẫn của Trạm y tế xã.
76	Ghi chép sổ sách, báo cáo chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử

PHỤ LỤC SỐ 03

Nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản
(Kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế)

STT	Tên nội dung chuyên môn, nghiệp vụ
1	Đại cương giải phẫu - Sinh lý người
2	Thuốc thiết yếu và cách sử dụng thuốc
3	Tổ chức, hoạt động của y tế cơ sở và CCSK tại cộng đồng
4	Truyền thông - Giáo dục sức khỏe
5	Phòng, chống tác động của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường
6	Nhận định một số dấu hiệu toàn thân, dấu hiệu nguy hiểm
7	Sơ, cấp cứu ban đầu
8	Xử trí ban đầu một số triệu chứng và bệnh thông thường
9	Hỗ trợ vận chuyển bệnh nhân, chuyển tuyến đến cơ sở y tế an toàn
10	Xử trí khi để rơi tại cộng đồng
11	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai; bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
12	Chăm sóc sức khỏe trẻ em
13	Dinh dưỡng cho trẻ em và nuôi dưỡng trẻ nhỏ
14	Tiêm chủng mở rộng
15	Quản lý, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và phòng bệnh (Áp dụng y học cổ truyền và phục hồi chức năng, dinh dưỡng trong chăm sóc. Phát hiện và xử trí ban đầu các bệnh có tính chất dịch tại địa phương)
16	Quản lý, sàng lọc, tư vấn, chăm sóc sức khỏe người mắc bệnh không lây nhiễm
17	Ứng dụng công nghệ thông tin, thống kê y tế và báo cáo
18	Hướng dẫn sử dụng các công cụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử
19	Thực hành lâm sàng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
20	Thực hành tại cộng đồng

PHỤ LỤC SỐ 04

Nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Cô đỡ thôn, bản
(Kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế)

STT	Tên nội dung chuyên môn, nghiệp vụ
1	Đại cương giải phẫu - sinh lý sinh dục nữ
2	Vai trò, nhiệm vụ của cô đỡ thôn, bản trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em
3	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng
4	Thuốc thiết yếu và cách sử dụng thuốc
5	Phòng, chống tác động của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường
6	Nhận định một số dấu hiệu toàn thân, dấu hiệu nguy hiểm
7	Sơ, cấp cứu ban đầu
8	Xử trí ban đầu một số triệu chứng và bệnh thông thường
9	Chăm sóc thai nghén
	Tư vấn cho cặp vợ chồng trước khi mang thai
	Đặc điểm của quá trình mang thai
	Khám thai
	Các dấu hiệu bất thường khi mang thai
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc thai nghén
10	Chăm sóc chuyển dạ
	Dấu hiệu chuyển dạ - theo dõi chuyển dạ
	Chuẩn bị trước khi đỡ đẻ
	Đỡ đẻ thường có sử dụng gói đỡ đẻ sạch
	Xử trí khi đẻ rơi tại cộng đồng
	Xử trí ban đầu chảy máu trong và ngay sau đẻ
	Đỡ rau - kiểm tra bánh rau
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc chuyển dạ
11	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ trong 6 tuần đầu tại nhà
	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau đẻ trong 06 tuần đầu tại nhà
	Tắm trẻ sơ sinh, chăm sóc da, chăm sóc rốn trẻ sơ sinh
	Chăm sóc trẻ sơ sinh nhẹ cân bằng phương pháp căng-gu-ru
	Nuôi con bằng sữa mẹ và xử trí trẻ sặc sữa
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ tại nhà
12	Truyền thông về phòng chống suy dinh dưỡng, bệnh dịch, tư vấn trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh tại cộng đồng

13	Chăm sóc sức khỏe trẻ em
14	Dinh dưỡng cho trẻ em và nuôi dưỡng trẻ nhỏ
15	Tiêm chủng mở rộng
16	Hỗ trợ vận chuyển bà mẹ và trẻ sơ sinh đến cơ sở y tế an toàn
17	Ứng dụng công nghệ thông tin, thống kê y tế và báo cáo
18	Hướng dẫn sử dụng các công cụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em phiên bản giấy và điện tử
19	Quản lý, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và phòng bệnh (Áp dụng y học cổ truyền và phục hồi chức năng, dinh dưỡng trong chăm sóc. Phát hiện và xử trí ban đầu các bệnh có tính chất dịch tại địa phương)
20	Thực hành tại cộng đồng

PHỤ LỤC SỐ 05**Nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từ Nhân viên y tế thôn, bản
làm kiêm nhiệm vụ Cô đỡ thôn, bản***(Kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế)*

STT	Tên nội dung chuyên môn, nghiệp vụ
1	Đại cương giải phẫu - sinh lý sinh dục nữ
2	Vai trò, nhiệm vụ của Cô đỡ thôn, bản trong mạng lưới y tế
3	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản tại cộng đồng
4	Chăm sóc thai nghén
	Tư vấn cho cặp vợ chồng trước khi mang thai
	Khám thai
	Các dấu hiệu bất thường khi mang thai
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc thai nghén
5	Chăm sóc chuyển dạ
	Dấu hiệu chuyển dạ - Theo dõi chuyển dạ
	Chuẩn bị trước khi đỡ đẻ
	Đỡ đẻ thường có sử dụng gói đỡ đẻ sạch
	Xử trí khi đẻ rơi tại cộng đồng
	Xử trí ban đầu chảy máu trong và ngay sau đẻ
	Đỡ rau - kiểm tra bánh rau
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc chuyển dạ
6	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh sau đẻ trong 6 tuần đầu tại nhà
	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ sau đẻ trong 6 tuần đầu tại nhà
	Tắm trẻ sơ sinh, chăm sóc da, chăm sóc rốn trẻ sơ sinh
	Chăm sóc trẻ sơ sinh nhẹ cân bằng phương pháp căng-gu-ru
	Nuôi con bằng sữa mẹ và xử trí trẻ sặc sữa
	Thực hành lâm sàng tại cơ sở KBCB về chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh sau đẻ tại nhà
7	Truyền thông trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh tại cộng đồng
8	Vận chuyển bà mẹ và trẻ sơ sinh đến cơ sở y tế an toàn
9	Thực hành tại cộng đồng